

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt bổ sung danh mục dự án thu hồi đất năm 2021 và phê duyệt bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của các huyện, thị xã: Nam Giang, Nông Sơn, Đại Lộc, Quế Sơn, Thăng Bình, Bắc Trà My, Nam Trà My, Núi Thành, Điện Bàn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam về việc bổ sung danh mục dự án thu hồi đất năm 2021 của các huyện: Nông Sơn, Đại Lộc, Bắc Trà My, Nam Trà My, Thăng Bình, Núi Thành, Quế Sơn và thị xã Điện Bàn;

Theo đề nghị của UBND các huyện, thị xã: Nam Giang, Nông Sơn, Đại Lộc, Quế Sơn, Thăng Bình, Bắc Trà My, Nam Trà My, Núi Thành, Điện Bàn; Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 851/TTr-STNMT ngày 15/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung danh mục dự án thu hồi đất năm 2021 và bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của các huyện, thị xã: Nam Giang, Nông Sơn, Đại Lộc, Quế Sơn, Thăng Bình, Bắc Trà My, Nam Trà My, Núi Thành, Điện Bàn; với nội dung sau:

1. Bổ sung 51 danh mục dự án thu hồi đất vào kế hoạch sử dụng đất năm 2021, với tổng diện tích 346,77 ha, trong đó:

a) 37 danh mục sử dụng vốn ngân sách nhà nước, với tổng diện tích 115,16 ha (trong đó: đất chuyên trồng lúa nước 7,26 ha; đất trồng lúa nước còn lại 2,53 ha; đất trồng rừng phòng hộ 0,11 ha).

b) 14 danh mục sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước, với tổng diện tích 231,62 ha (trong đó: đất chuyên trồng lúa nước 79,26 ha; đất trồng lúa nước còn lại 19,14 ha).

Đơn vị tính: ha

TT	Bổ sung danh mục, dự án thu hồi đất năm 2021	Số lượng danh mục	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa				
				Tổng cộng	Trong đó			
					LUC	LUK	RPH	RDD
	TỔNG CỘNG	51	346,77	108,30	86,52	21,67	0,11	-
*	Vốn ngân sách	37	115,16	9,90	7,26	2,53	0,11	-
*	Vốn ngoài ngân sách	14	231,62	98,40	79,26	19,14	-	-
1	HUYỆN NÔNG SƠN	2	16,75	4,08	3,95	0,13	-	-
1.1	Vốn ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
1.2	Vốn ngoài ngân sách	2	16,75	4,08	3,95	0,13	-	-
2	HUYỆN ĐẠI LỘC	6	163,35	72,94	53,93	19,01	-	-
2.1	Vốn ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
2.2	Vốn ngoài ngân sách	6	163,35	72,94	53,93	19,01	-	-
3	HUYỆN BẮC TRÀ MY	4	1,02	-	-	-	-	-
3.1	Vốn ngân sách	4	1,02	-	-	-	-	-
3.2	Vốn ngoài ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
4	HUYỆN NAM TRÀ MY	16	99,51	1,70	0,16	1,54	-	-
4.1	Vốn ngân sách	16	99,51	1,70	0,16	1,54	-	-
4.2	Vốn ngoài ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
5	HUYỆN THĂNG BÌNH	7	1,54	-	-	-	-	-
5.1	Vốn ngân sách	7	1,54	-	-	-	-	-
5.2	Vốn ngoài ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
6	THỊ XÃ ĐIỆN BÀN	7	58,87	28,48	28,48	-	-	-
6.1	Vốn ngân sách	2	7,56	7,10	7,10	-	-	-
6.2	Vốn ngoài ngân sách	5	51,31	21,38	21,38	-	-	-
7	HUYỆN NÚI THÀNH	4	0,72	-	-	-	-	-
7.1	Vốn ngân sách	4	0,72	-	-	-	-	-
7.2	Vốn ngoài ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
8	HUYỆN QUẾ SƠN	5	5,02	1,10	-	0,99	0,11	-
8.1	Vốn ngân sách	4	4,81	1,10	-	0,99	0,11	-
8.2	Vốn ngoài ngân sách	1	0,21	-	-	-	-	-

(Chi tiết theo Phụ lục I đính kèm)

2. Bổ sung 07 danh mục kế hoạch sử dụng đất năm 2021 của các huyện: Nam Giang, Thăng Bình, Nam Trà My, Núi Thành (trong đó: sử dụng vốn ngân sách nhà nước 05 danh mục, sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước 02 danh

mục) thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, với tổng diện tích 49,69 ha, trong đó: đất trồng lúa nước còn lại là 1,11 ha).

Đơn vị tính: ha

TT	Bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2021	Số lượng danh mục	Diện tích dự án	Sử dụng đất trồng lúa				
				Tổng cộng	Trong đó			
					LUC	LUK	RPH	RDD
	TỔNG CỘNG	7	49,69	1,11	-	1,11	-	-
*	Vốn ngân sách	5	28,06	1,11	-	1,11	-	-
*	Vốn ngoài ngân sách	2	21,63	-	-	-	-	-
1	HUYỆN NAM GIANG	4	23,51	-	-	-	-	-
1.1	Vốn ngân sách	4	23,51	-	-	-	-	-
1.2	Vốn ngoài ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
2	HUYỆN NAM TRÀ MY	1	4,55	1,11	-	1,11	-	-
2.1	Vốn ngân sách	1	4,55	1,11	-	1,11	-	-
2.2	Vốn ngoài ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
3	HUYỆN NÚI THÀNH	1	20,13	-	-	-	-	-
3.1	Vốn ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
3.2	Vốn ngoài ngân sách	1	20,13	-	-	-	-	-
4	HUYỆN THĂNG BÌNH	1	1,50	-	-	-	-	-
4.1	Vốn ngân sách	-	-	-	-	-	-	-
4.2	Vốn ngoài ngân sách	1	1,50	-	-	-	-	-

(Chi tiết theo Phụ lục II đính kèm)

c) Điều chỉnh, bổ sung diện tích các loại đất đối với danh mục, dự án do HĐND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư mà phải thu hồi đất trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 trên địa bàn huyện Quế Sơn được UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt tại Quyết định số 1501/QĐ-UBND ngày 03/6/2021.

(Chi tiết theo Phụ lục III đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND các huyện, thị xã: Nam Giang, Nông Sơn, Đại Lộc, Quế Sơn, Thăng Bình, Bắc Trà My, Nam Trà My, Núi Thành, Điện Bàn chịu trách nhiệm:

- Thực hiện công bố công khai kế hoạch sử dụng đất được bổ sung và triển khai thực hiện các thủ tục đất đai, đầu tư theo đúng quy định của pháp luật.

- Cập nhật danh mục dự án theo kết quả thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2021 vào kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của địa phương đúng quy định.

- Chịu trách nhiệm kiểm tra không làm thay đổi về chỉ tiêu sử dụng đất đối với từng loại đất và khu vực sử dụng đất theo chức năng trong điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của địa phương.

- Cập nhật các danh mục bổ sung kế hoạch sử dụng đất năm 2021 vào quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 của các huyện, thị xã để trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Đối với các danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh, phải thực hiện nghiêm túc việc lấy ý kiến bằng văn bản của HĐND cấp huyện theo đúng quy định tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 19/7/2018 của HĐND tỉnh trước khi trình cơ quan cấp trên; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất các dự án tại địa phương mình.

- Kiểm tra, rà soát, thẩm định chặt chẽ danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đảm bảo thông tin về chủ trương đầu tư, nguồn vốn đầu tư, tính khả thi của từng dự án, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đúng thẩm quyền thu hồi đất trước khi trình danh mục dự án thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Rà soát chỉ tiêu sử dụng đất lúa, đất rừng phòng hộ của địa phương theo điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất được duyệt; trường hợp vượt chỉ tiêu, kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, thông qua trước khi trình HĐND tỉnh quyết định chuyển đổi mục đích sử dụng đất.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện việc thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất về Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh để trình HĐND tỉnh.

- Thực hiện thủ tục thu hồi đất các khu dân cư, khu đô thị theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; rà soát, lập thủ tục trình cấp có thẩm quyền chuyển mục đích sử dụng đất rừng sang mục đích khác đối với các dự án có chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ theo quy định của Luật Lâm nghiệp và Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm:

- Theo dõi, hướng dẫn UBND các huyện, thị xã và chủ đầu tư các dự án triển khai thực hiện các thủ tục đất đai theo quy định và tham mưu UBND tỉnh xử lý các phát sinh (nếu có).

- Thực hiện thủ tục thu hồi đất các khu dân cư, khu đô thị theo đúng quy định của pháp luật hiện hành; rà soát, lập thủ tục trình cấp có thẩm quyền chuyển mục đích sử dụng đất rừng sang mục đích khác đối với các dự án có chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ theo quy định của Luật Lâm nghiệp và Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường theo dõi, giám sát chặt chẽ việc chuyển mục đích

sử dụng từ đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp, đặc biệt là đất chuyên trồng lúa nước, đất rừng phòng hộ ở các địa phương.

4. Các Sở, Ban, ngành liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường có kế hoạch triển khai thực hiện các danh mục dự án đã được phê duyệt của ngành, đơn vị mình; theo dõi, giám sát việc thực hiện các danh mục chung đã được HĐND tỉnh thông qua.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; thủ trưởng các Sở, Ban, ngành liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã: Nam Giang, Nông Sơn, Đại Lộc, Quế Sơn, Thăng Bình, Bắc Trà My, Nam Trà My, Núi Thành, Điện Bàn; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: TN&MT, KH&ĐT, TC, XD, GTVT, NN&PTNT, CT;
- BQL các KKT&KCN tỉnh;
- TTHĐND cấp huyện tại Điều 3;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KTTH, KTN.

*D:\Dropbox\Năm 2021\Quyết định\Đất đai\10.18
thuc hien NQ 65 HDND tinh.doc*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Văn Tân